

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 381/2018/QĐDS-ST

Ngày: 15/8/2018

V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phúc** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Hiếu** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông **Phan Xuân Hiền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 89/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2018 về yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số 55/2018/QĐ-MPH ngày 01 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà L, sinh năm 1957; Địa chỉ: 331/15 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Đường H, phường H, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 019353, quyền số 8/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/8/2017 tại Văn phòng công chứng Sài Gòn). (Đương sự có đơn xin vắng mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông T, sinh năm 1959;
2. Ông D, sinh năm 1961;
3. Bà N, sinh năm 1963;
4. Bà A, sinh năm 1966;
5. Bà H, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Đường C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T, D, N, A, H: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Đường H, phường H, quận D,

Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 004218, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/01/2018 tại Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ). (Đương sự có đơn xin vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố bà C, sinh ngày 03/6/1965; Nơi cư trú cuối cùng: Đường C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về Tố Tụng:

Xét đơn yêu cầu của bà L thì đây là việc dân sự về yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết”. Bà C có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 8 nên việc giải quyết yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo Điều 27, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà T, D, N, A, H (có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Ngọc T) có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt họ.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo Đơn yêu cầu và lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án của bà L thì cha mẹ của bà là ông Huỳnh Thiên T, sinh năm 1930, chết ngày 17/8/2004 (Giấy chứng tử số 78, quyền số 01, cấp ngày 18/8/2004 tại Ủy ban nhân dân phường B, Quận M) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1929, chết ngày 05/01/1996 (Giấy chứng tử số 01/BN, quyền số 01.96, cấp ngày 06/01/1996 tại Ủy ban nhân dân phường B, Quận M). Cha mẹ bà chung sống có 07 người con, gồm: L, sinh năm 1957; T, sinh năm 1959; D, sinh năm 1961; N, sinh năm 1963; A, sinh năm 1966; H, sinh năm 1968; C, sinh ngày 03/6/1965. Bà C đã bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 2012 đến nay không có tin tức dù gia đình đã có đăng báo và tìm kiếm. Bà C không có chồng con. Vì lý do cần bổ túc hồ sơ nhà đất nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà C đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà T, D, N, A, H trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án: các ông bà cũng thống nhất ý kiến với bà L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà C, sinh ngày 03/6/1965 đã chết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu quan điểm tại phiên họp: Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp. Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 39, 392, 393 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà L.

Điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, quy định: “Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống”.

Xét, theo kết quả xác nhận của Công an Phường B, Quận T tại Đơn xin xác nhận của bà L đề ngày 17/8/2017 thì “đương sự C sinh năm 1965, trước tháng 4/2012 có hộ khẩu thường trú tại số Đường C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau tháng 4/2012 cho đến nay đi đâu không rõ”. Như vậy, tháng 4/2012 được xác định là tháng và năm biết được tin tức cuối cùng của bà C nên thời hạn 05 năm được tính từ ngày 01/5/2012 đến kết thúc ngày 01/5/2017 theo quy định tại khoản 1 Điều 68, khoản 2 Điều 147 và khoản 3 Điều 148 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngày 29/3/2018, Tòa án nhân dân Quận 8 đã ban hành Quyết định số 02/2018/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà C, đã được đăng trên Báo Lao Động 03 số liên tiếp (81, 82, 83 ra các ngày 11, 12 và 13/4/2018), Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và được phát trên kênh truyền hình VTV9 trong ba ngày liên tiếp (12, 13 và 14/4/2018). Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực là còn sống của bà C.

Từ những căn cứ trên, xét thấy việc bà L yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà C cũng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: bà L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 392, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72, khoản 2 Điều 147 và khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà L: Tuyên bố bà C, sinh ngày 03/6/1965; Nơi cư trú cuối cùng: Đường C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã chết kể từ ngày 02/5/2017.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà L phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014079 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: các ông bà L, T, D, N, A, H có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Đường sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phúc